

Bản án số: 42/2024/HSST
Ngày 05-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ Z VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Ngọc Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Đức Cảnh

Bà Nguyễn Thị Lý

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Thủy Nguyên Thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo: Nguyễn Văn Z, sinh năm 19xx; tại NV; nơi cư trú: Thôn L, xã H, huyện Đ, tỉnh NV; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông N và bà T; có vợ T và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 22/11/2023 đến ngày 01/12/2023 chuyển tạm giam; có mặt.

Bị hại: Anh Nguyễn Văn O sinh năm 1995 và chị Vũ Thị P sinh năm 1995; nơi cư trú: thôn E, xã L, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; anh O có mặt, chị P vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do có mối quan hệ quen biết từ trước nên khoảng tháng 7 năm 2022, Nguyễn Văn Z đến ở cùng nhà trọ với vợ chồng anh Nguyễn Văn O và chị Vũ Thị P, tạm trú tại: thôn E, xã L, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Quá trình sinh sống, Z quan sát và biết vợ chồng anh O có một con lợn đất sơn nhiều màu chứa tiền tiết kiệm để dưới nền nhà cạnh vị trí anh O ngủ. Do không có tiền chi

tiêu cá nhân, Z nảy sinh ý định lấy trộm tiền trong con lợn đất. Lợi dụng lúc vợ chồng anh O vắng nhà, Z lén lút dùng 01 đoạn kim loại dài khoảng 15cm, đường kính khoảng 0,1cm uốn cong một đầu khều lấy tiền trong con lợn đất của vợ chồng anh O.

Trong khoảng thời gian từ ngày 15/4/2023 đến ngày 17/5/2023, Z không nhớ ngày cụ thể, bằng phương thức thủ đoạn như trên, Z đã 04 lần khều lấy tiền từ lợn đất, lần ít nhất là 1.500.000 đồng, lần nhiều nhất là 3.600.000 đồng, hai lần còn lại khoảng 2.500.000 đồng bao gồm nhiều loại tiền có mệnh giá khác nhau là 50.000 đồng, 100.000 đồng, 200.000 đồng, 500.000 đồng (mỗi lần lấy được tiền Z đều kiểm đếm). Tổng số tiền Z lấy được trong con lợn đất của vợ chồng anh O là 10.000.000 đồng. Số tiền có được, Z đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội Z đã vứt đoạn kim loại ở phía sau nhà trọ của anh O.

Ngày 17/5/2023, anh O kiểm tra phát hiện khe nhét tiền của con lợn đất bị bong tróc sơn và có vết cạy. Nghi ngờ Z lấy trộm tiền nên anh O đã hỏi và Z thừa nhận đã lấy trộm tổng số tiền 10.000.000 đồng trong con lợn đất của vợ chồng anh O, Z hứa với anh O sẽ trả dần số tiền trên. Sau đó, anh O đã nhiều lần yêu cầu Z trả tiền nhưng Z không trả. Ngày 18/9/2023 anh O đã đến Cơ quan Công an trình báo sự việc và giao nộp cho Cơ quan công an một số mảnh vỡ bằng đất nung, một mặt màu nâu, một mặt được sơn màu vàng, đỏ, trắng để phục vụ công tác điều tra. Ngày 22/11/2023, Z đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thủy Nguyên đầu thú.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn Z khai nhận hành vi của mình như trên.

Tại Cơ quan điều tra, anh O và chị P khai: Từ ngày 14/4/2022 anh O và chị P bắt đầu tiết kiệm tiền bằng cách nhét tiền vào con lợn đất (sơn nhiều màu) dài khoảng 20cm, cao khoảng 15cm, trên thân có khe nhỏ rộng khoảng 0,5cm, dài khoảng 3 - 4cm. Quá trình tiết kiệm chỉ có anh O và chị P trực tiếp nhét tiền vào trong con lợn đất, có ngày 100.000 đồng, có ngày 200.000 đồng, có ngày cao nhất là 2.000.000 đồng. Anh O và vợ tiết kiệm tiền được khoảng hơn 01 năm nên ước tính số tiền trong lợn đất là khoảng 35.000.000 đồng gồm các tờ tiền polyme mệnh giá 50.000 đồng, 100.000 đồng, 200.000 đồng và 500.000 đồng. Khoảng tháng 7/2022, do có quen biết với Z và được biết Z không có việc làm nên anh O rủ Z đến ở nhà Thọ và làm nghề sơn, bả cùng Thọ. Đến 17/5/2023 vợ chồng anh O phát hiện bị mất trộm tiền trong con lợn đất đựng tiền tiết kiệm, nghi ngờ Z đã lấy trộm tiền nên anh O đã hỏi và Z thừa nhận đã lấy trộm 10.000.000 đồng trong con lợn đất. Anh O đã nhiều lần yêu cầu Z trả tiền nhưng Z khất lần, không trả nên anh O đã trình báo Cơ quan công an sự việc trên.

Về dân sự: Anh Nguyễn Văn O và chị Vũ Thị P yêu cầu Nguyễn Văn Z bồi thường số tiền 35.000.000 đồng, Z và gia đình đã bồi thường cho vợ chồng anh O, chị P 15.000.000 đồng. Vợ chồng anh O, chị P đã nhận tiền và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Z và không yêu cầu Z bồi thường tiếp số tiền còn lại.

Về vật chứng: Một số mảnh vỡ bằng đất nung, một mặt được sơn màu vàng, đỏ, trắng chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên quản lý.

Tại Cáo trạng số 51/CT-VKS ngày 26/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Z về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Z khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Bị hại trong vụ án là anh Nguyễn Văn O khai: Anh O giữ nguyên lời khai của mình đúng như cáo trạng đã nêu. Anh O không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị hại là chị Vũ Thị P vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai có trong hồ sơ khai phù hợp với nội dung cáo trạng.

Kiểm sát viên sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân từng bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Z từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 22/11/2023. Về dân sự: đã giải quyết xong tại giai đoạn điều tra, bị hại không còn yêu cầu bồi thường gì nên Kiểm sát viên không đề cập giải quyết. Ngoài ra, Kiểm sát viên còn đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thủy Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Hành vi, quyết định tố tụng của thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 15/4/2023 đến ngày 17/5/2023, tại nhà trọ của anh Nguyễn Văn O và chị Vũ Thị P thuộc thôn E, xã L, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng, lợi dụng sơ

hở trong quản lý tài sản, Nguyễn Văn Z có hành vi lén lút dùng thanh kim loại uốn cong một đầu khâu lấy tiền tiết kiệm chứa trong con lợn đất của vợ chồng anh O và chị P. Tổng số tiền Z chiếm đoạt là 10.000.000 đồng (mười triệu đồng). Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như cáo trạng đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và đặc điểm nhân thân bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và lượng hình: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội 04 lần nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội từ 02 lần trở lên” đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, tự nguyện khắc phục hậu quả, bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, sau khi phạm tội đã ra đầu thú và bị cáo có bố đẻ là thương bệnh binh. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên có thể xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Sau khi xem xét, đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và đặc điểm nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy rằng cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục cải tạo riêng bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong tại giai đoạn điều tra, bị hại trong vụ án không còn yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án gồm một số mảnh vỡ bằng đất nung, một mặt được sơn màu vàng, đỏ, trắng đựng trong 01 túi nilon. Xét các vật chứng trên không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định tại Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự .

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo, bị hại trong vụ án được quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Z phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Văn Z 12 (mười hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 22/11/2023.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; tuyên: Tịch thu tiêu huỷ: Một số mảnh vỡ bằng đất nung, một mặt được sơn màu vàng, đỏ, trắng đựng trong 01 túi nilon (Vật chứng có đặc điểm được mô tả tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26 tháng 01 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng).

- Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; Xử: Bị cáo Nguyễn Văn Z phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- CATP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- CA huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- UBND xã (nơi bị cáo cư trú);
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Án văn, THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lương Ngọc Anh

CÁC HỘI THỌM NHÂN DÂN

THỌM PHỎN CHỎ TOỎ PHIỎN TOỎ

Hoàng Đức Cảnh

Nguyễn Thị Lý

Lờng Ngọc Anh

